

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Bản án số: 116/2023/HS-ST

Ngày: 08-8-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Chất**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **La Văn Hợp**

Ông **Lê Mạnh H**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Bùi Thị Thanh Tuyên** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Viết Dũng** - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 95/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Quang H**; Tên gọi khác: H Siêu Nhân; Sinh năm: 1997, tại Bình Phước; *Nơi cư trú:* ấp 02, xã H, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 06/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Công giáo; con ông Phạm Quang M, sinh năm 1961 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1970; gia đình bị cáo có 03 chị em, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1998; bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: không;

Tiền án:

Ngày 29/11/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài) xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 149/2018/HS-ST.

Ngày 28/4/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 03 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 14/2020/HSST.

Nhân thân:

Ngày 22/3/2012, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Xoài đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo chấp hành xong ngày 14/7/2014.

Ngày 26/12/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 119/2014/HSST.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/3/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Ông Tư Văn H - Sinh năm 1988; *Trú tại:* ấp S, xã Đ, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Dương Văn T, sinh năm 1981; *Trú tại:* khu phố P, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Có mặt.

- Ông Nông Văn M, sinh năm 2000; *Trú tại:* ấp B, xã T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ông Hồ Sỹ H, sinh năm 2000; *Trú tại:* Khu phố L, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

* *Người làm chứng:*

Ông Hà Tuấn K, sinh năm 2002; *Trú tại:* khu phố P, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 19/3/2023, Phạm Quang H nhờ bạn chở đến quán “Môi Trường Xanh” thuộc khu phố P, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước do anh Dương Văn T làm chủ để uống nước cùng với Hà Tuấn K và một số người bạn (không rõ nhân thân, lai lịch). Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, do không có xe đi về nên H nhờ người thanh niên tên Tý (không rõ nhân thân, lai lịch) chở về thì Tý nói H ngồi chờ một lúc sẽ quay lại chở H sau. Lúc này, H đi bộ lên khu vực bãi giữ xe của quán và nằm võng chờ Tý. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh bạc đen, biển số: 93P2-xxx.xx (không khóa cổ) của anh Tư Văn H để ở bãi giữ xe không có bảo vệ quán trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm xe mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Lúc này, H quan sát thấy có 03 người khách (không rõ nhân thân lai lịch) trong quán đi ra bãi giữ xe để lấy xe nên H đi đến nói “*Xe mô tô biển số: 93P2-xxx.xx là của mình mà chìa khóa bạn lấy đi rồi, gọi điện thoại mà bạn chưa nghe máy nên nhờ đẩy xe đi về giùm*” thì có 01 (một) người khách đồng ý. Sau đó, H đi đến đẩy xe mô tô biển số: 93P2-xxx.xx ra phía trước quán, ngồi lên xe rồi nhờ người khách này đẩy ở phía sau để H điều khiển về khu phố Suối Cam, phường T, thành phố Đồng Xoài, khi đi đến một quán nước (không rõ tên quán) H dừng lại rồi người khách đẩy xe cho H đi về, lúc này H gọi điện thoại cho B (không rõ nhân thân, lai lịch) nói “*Đi cầm giùm tao cái xe Exciter*” thì B đồng ý và điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở theo một người thanh niên đi đến gặp H để lấy xe mà H lấy trộm được mang đi cầm cố, còn H ngồi chờ ở quán. Bình mang xe mô tô biển số: 93P2-xxx.xx đến cầm cố cho Nông Văn M với số tiền

7.500.000 đồng và quay lại đưa cho H số tiền là 6.200.000 đồng, H giữ lấy 6.000.000 đồng, còn lại 200.000 đồng H cho B, số tiền trên H đã tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 28/3/2023, biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên H đã đến Công an phường T đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐGTS ngày 31/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, biển số: 93P2-xxx.xx, màu xanh bạc đen, số khung: 0610HY461352, số máy: G3D4E482470 đã qua sử dụng, còn hoạt động bình thường là: 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng).

Tại Bản cáo trạng số 118/CTr-VKS ngày 10/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Phạm Quang H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Quang H mức án từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về vật chứng vụ án: Ngày 13/4/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đồng Xoài đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh bạc đen, số máy: G3D4E482470, số khung: 0610HY461352, biển số: 93P2-xxx.xx cho anh Tư Văn H là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề nghị xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Dương Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 7.800.000 đồng đã chuộc lại chiếc xe biển số: 93P2-xxx.xx. Hiện nay, bị can chưa bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quang H xác nhận nội dung bản cáo trạng là đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo; người bị hại không có ý

kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 118/CTr-VKS ngày 10/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Xét lời khai tại phiên tòa của bị cáo là phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, biên bản thu giữ tài sản, đồ vật, kết luận điều tra, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, thấy phù hợp về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do không có việc làm ổn định muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào ngày 19/3/2023, bị cáo Phạm Quang H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh bạc đen, biển số: 93P2-xxx.xx của anh Tư Văn H tại quán “Môi Trường Xanh” thuộc khu phố P, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, sau đó bị cáo nhờ người thanh niên tên Bình (không rõ nhân thân, lai lịch) mang đi cầm cố với số tiền 7.800.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết, tài sản bị cáo chiếm đoạt của người bị hại có trị giá là 17.000.000 đồng.

Căn cứ hành vi bị cáo H thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo từ năm 2018 đến nay liên tục thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của công dân, đã bị Tòa án xét xử và hiện đã có hai tiền án, chưa được xóa án tích, do đó lần phạm tội này thuộc tình tiết định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Bị cáo H là người đã thành niên, hoàn toàn nhận thức được việc lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để chiếm đoạt là hành vi phạm tội nH vì mục đích vụ lợi, chây lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện và không có hướng sửa chữa sai lầm, không biết ăn năn hối cải, vẫn tiếp tục đi vào con đường phạm tội, thể hiện sự xem thường pháp luật, khó giáo dục cải tạo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại, là khách thể được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân và tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Vì vậy cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, tài sản cũng đã được thu hồi trả lại cho người bị hại.

[5]. Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Tư Văn H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Quang H đồng ý hoàn trả lại cho anh Dương Văn T số tiền 7.800.000 đồng mà anh T đã bỏ ra chuộc lại chiếc xe biển số: 93P2-xxx.xx. Xét sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo H và anh T tại phiên tòa là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7]. Vật chứng vụ án: Ngày 13/4/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đồng Xoài đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh bạc đen, số máy: G3D4E482470, số khung: 0610HY461352, biển số: 93P2-xxx.xx cho anh Tư Văn H là chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Đối với người thanh niên tên Bình (không rõ nhân thân, lai lịch) là người bị cáo H nhờ mang xe mô tô biển số: 93P2-xxx.xx đi cầm cố. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đồng Xoài chưa xác định được nhân thân, lai lịch, chưa có lời khai của Bình nên tách ra tiếp tục điều tra xác M làm rõ xử lý sau.

Đối với Nông Văn M là người nhận cầm cố xe mô tô biển số: 93P2-xxx.xx cho Bình. Quá trình điều tra xác định, M không biết xe mô tô trên do H trộm cắp mà có nên không đề cập xử lý.

Đối với Hồ Sỹ H là người được M nhờ mang xe mô tô biển số: 93P2-xxx.xx cho anh T chuộc xe. Quá trình điều tra xác định, H không biết xe mô tô trên do H trộm cắp mà có nên không đề cập xử lý

[9]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo pH nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Phạm Quang H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Quang H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Phạm Quang H phải bồi thường cho anh Dương Văn T số tiền 7.800.000 đồng (*Bảy triệu tám trăm nghìn đồng*).

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Phạm Quang H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 390.000 đồng (*Ba trăm chín mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tp.Đông Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS tp.Đông Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA tp.Đông Xoài;
- Phòng PV06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Chất